ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 8642 /UBND-STC V/v công bố Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	*Đà Nẵng, ngày 27 tháng 8 năm 2026*

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng;
- Ban Quản lý Tòa nhà Trung tâm Hành chính thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 11886/STC-TH ngày 26 tháng 8 năm 2026 về việc công bố Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; để đảm bảo công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là điều chỉnh Quy hoạch thành phố) đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về quy hoạch; Chủ tịch UBND thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, như sau:

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND thành phố, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng đăng tải Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và nội dung điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng trên cổng thông tin điện tử của UBND thành phố. Ngoài ra, Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2026 và nội dung hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Tòa nhà Trung tâm Hành chính thành phố, các Sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng UBND thành phố trưng bày hệ thống bản đồ, sơ đồ điều chỉnh Quy hoạch thành phố tại Trung tâm Hành chính thành phố tại các vị trí phù hợp. Đồng thời, cập nhật cơ sở dữ liệu về quy hoạch trên hệ thống thông tin quốc gia về quy hoạch theo quy định.

3. Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng trên cơ sở nội dung tóm tắt quyết định Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố (gửi đính kèm) thực hiện đăng tải nội dung trên trang chủ của báo điện tử Đà Nẵng để các cơ quan, đơn vị, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân biết và giám sát thực hiện quy hoạch.

4. UBND các xã, phường, đặc khu công bố thông tin Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và triển khai thông tin tuyên truyền đến cộng đồng dân cư theo quy định.

Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, STC, TH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Kỳ Minh

Phụ lục

TÓM TẮT QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ VỀ PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Công văn số 8642 /UBND-STC ngày27 /8/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)

1. Phạm vi, ranh giới quy hoạch

Phạm vi quy hoạch bao gồm toàn bộ lãnh thổ thành phố Đà Nẵng với diện tích tự nhiên 11.859,59 km², bao gồm 93 xã, phường và 01 đặc khu (*Hoàng Sa*).

2. Quan điểm và mục tiêu phát triển

a. Quan điểm phát triển

- Quán triệt đầy đủ các chủ trương, chiến lược của Đảng và Nhà nước; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng; phù hợp với định hướng, tầm nhìn, mục tiêu phát triển đất nước.

- Lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng năng suất lao động làm động lực trung tâm; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn làm định hướng cốt lõi, tôn trọng quy luật tự nhiên, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

- Phát huy được những lợi thế của thành phố Đà Nẵng, tạo ra các động lực phát triển mới; thể hiện được vai trò Đà Nẵng là cực tăng trưởng quan trọng; khai thác có hiệu quả lợi thế địa kinh tế của Đà Nẵng là trung tâm kinh tế lớn của cả nước.

- Xây dựng thành phố thông minh, hiện đại và giàu bản sắc văn hóa; con người Đà Nẵng tiến bộ, văn minh, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa, ý chí tự lực, tự cường của vùng đất Xứ Quảng; nâng cao tiềm lực quốc phòng và an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo.

b. Mục tiêu đến năm 2030

- Về kinh tế

+ Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 11% - 12%/năm.

+ GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 8.500 USD.

+ Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp khoảng 55% vào tăng trưởng, tỷ trọng kinh tế số chiếm khoảng 35-40% GRDP.

+ Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026 – 2030 tăng bình quân khoảng 14-15%/năm.

+ Thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 tăng bình quân 10%/năm.

- Về xã hội

+ Đến năm 2030, dân số thành phố khoảng 3,1 triệu người.

+ Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,787

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 75-80%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 37- 40%.

+ Đạt 19 bác sĩ và 70,3 giường bệnh/vạn dân.

- Về phát triển đô thị và nông thôn

+ Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 66,5%.

+ Số đơn vị hành chính đô thị là phường đạt tối thiểu 29 phường.

+ Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 75,7%, trong đó tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại 11,3%.

- Về môi trường

+ Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%, tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chất lượng theo quy chuẩn trên 80%.

+ Tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom xử lý đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường đạt 90%; tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt 100%.

+ Tỷ lệ che phủ rừng đạt khoảng 54%.

+ Hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

c. Tầm nhìn đến năm 2050

Thành phố Đà Nẵng là đáng sống, đẳng cấp khu vực Châu Á, có kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ, là trung tâm tài chính quốc tế, trung tâm công nghiệp công nghệ cao, trung tâm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trung tâm logistics cấp quốc gia và quốc tế, điểm đến du lịch hàng đầu; xã hội phát triển hài hòa với thiên nhiên, đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc.

3 Định hướng phát triển trọng tâm

a. Tổ chức không gian phát triển

Tổ chức không gian theo mô hình 03 vùng gắn với hình thành các hành lang kinh tế và 03 cụm động lực phát triển.

- 03 Vùng: (1) Vùng kinh tế công nghiệp - dịch vụ - đô thị ven biển phía Đông là vùng động lực kinh tế lớn và chủ yếu, phạm vi không gian bao gồm khu vực đô thị và đồng bằng ven biển; (2) Vùng kinh tế nông nghiệp - lâm nghiệp khu vực trung du và miền núi phía Tây là vùng kinh tế với các hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp là chủ yếu; phát triển kinh tế, dịch vụ gắn với khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang; (3) Vùng kinh tế biển - hải đảo: là vùng không gian phát triển kinh tế biển, gồm toàn bộ khu vực ven biển được phân cấp cho thành phố quản lý và vùng quần đảo Hoàng Sa.

- Các hành lang kinh tế và 03 cụm động lực phát triển:

+ Hành lang kinh tế Bắc - Nam phía Đông gắn với các trục kinh tế dọc Quốc lộ 1A, cao tốc Bắc - Nam, đường ven biển và đường sắt Bắc Nam. Tập trung phát triển các hoạt động kinh tế tại 03 cụm động lực: (1) Cụm động lực đô thị, dịch vụ thương mại, tài chính, du lịch, di sản, văn hóa, phía Bắc (*khu vực trung tâm Đà Nẵng - Hội An - Điện Bàn*); (2) Cụm động lực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, đô thị mới liên kết Bắc - Nam (*khu vực Nam Hội An: Duy Xuyên - Thăng Bình - Quế Sơn*); (3) Cụm động lực công nghiệp, dịch vụ, du lịch, logistics, khoa học công nghệ phía Nam (*khu kinh tế mở Chu Lai - Tam Kỳ - Núi Thành…*).

+ Hành lang kinh tế Bắc - Nam phía Tây gắn với đường Đông Trường Sơn và đường Hồ Chí Minh, với các hoạt động chính là khai thác, chế biến khoáng sản; nông, lâm nghiệp; bảo tồn, phát huy văn hoá đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số; cửa ngõ giao thương với các tỉnh Tây Nguyên và thành phố Huế.

+ Các hành lang kinh tế Đông - Tây kết nối không gian giữa vùng công nghiệp, dịch vụ, đô thị ven biển phía Đông với vùng nông, lâm nghiệp phía Tây theo các trục quốc lộ.

b. Phát triển đô thị

- Nâng cao chất lượng 24 đô thị hiện hữu, phát triển đô thị mới theo hướng linh hoạt, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo khả năng đáp ứng các tiêu chí theo quy định.

- Đầu tư nâng cao trình độ, tiêu chuẩn, chất lượng đô thị phấn đấu đến năm 2030 thành phố Đà Nẵng đạt đầy đủ tiêu chuẩn đơn vị hành chính thành phố trực thuộc trung ương theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

c. Phát triển các khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế, khu công nghiệp

- Xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành trung tâm công nghệ thông tin trọng điểm, đóng vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của khu vực và quốc gia.

- Xây dựng khu kinh tế mở Chu Lai trở thành một trong những hạt nhân, trung tâm phát triển lớn của thành phố, giữ vai trò là khu kinh tế động lực của toàn khu vực miền Trung và cả nước; Xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang là khu kinh tế logistics giữ vai trò kết nối giữa khu vực miền Trung với vùng Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan.

- Rà soát, phân loại và điều chỉnh chức năng các khu công nghiệp, di dời các ngành ô nhiễm ra khỏi các khu công nghiệp ở trung tâm Đà Nẵng. Tiếp tục quy hoạch, hoàn thiện các thủ tục thành lập, đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư vào 40 khu công nghiệp.

- Phát triển các cụm công nghiệp chuyên ngành, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, công nghiệp cơ khí, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, logistics và một số ngành, nghề khác khuyến khích đầu tư, di dời vào cụm công nghiệp.

d. Phát triển du lịch

- Đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng các khu du lịch, ưu tiên các địa điểm tiềm năng là khu du lịch quốc gia (*bán đảo Sơn Trà, Bà Nà - Suối Mơ, Cù Lao Chàm*).

- Phát triển du lịch sinh thái tại Cù Lao Chàm, đảo Tam Hải và vườn quốc gia sông Thanh; phát triển các khu nghỉ dưỡng, các loại hình cơ sở lưu trú du lịch phù hợp với đặc thù từng không gian du lịch.

e. Phát triển khu thương mại tự do

- Phát triển Khu thương mại tự do Đà Nẵng trở thành mô hình tiên phong với thể chế vượt trội theo tiêu chuẩn quốc tế để thu hút các nhà đầu tư lớn trên thế giới trong các lĩnh vực ưu tiên, tạo động lực tăng trưởng mới và tạo không gian phát triển mới đưa thành phố phát triển nhanh và bền vững.

- Tập trung đầu tư hạ tầng và đưa vào hoạt động hiệu quả 7 vị trí khu chức năng Khu thương mại tự do Đà Nẵng với tổng diện tích khoảng 1.881ha (*theo Quyết định 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025*) gắn với cảng biển Liên Chiểu và cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng. Nghiên cứu thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới, phạm vi Khu thương mại tự do Đà Nẵng, trong đó ưu tiên phát triển các khu chức năng sản xuất, logistics quy mô lớn về phía Nam thành phố gắn với khu kinh tế mở Chu Lai, cảng hàng không quốc tế Chu Lai, cảng biển và ga đường sắt.

f. Phát triển Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng

Xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng hiện đại, gắn kết chặt chẽ với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, công nghệ số và tài chính bền vững.

g. Phát triển các khu nghiên cứu, đào tạo

Phát triển các khu nghiên cứu, đào tạo, hình thành các đô thị đại học, trong đó ưu tiên hoàn thiện không gian khu đại học quốc gia Đà Nẵng. Định hướng phát triển khu đô thị nghiên cứu – đào tạo phía Nam gắn với khu kinh tế mở Chu Lai và đô thị Tam Kỳ.

h. Phát triển hạ tầng giao thông

- Đầu tư tuyến đường đô thị tốc độ cao kết nối các khu vực đô thị trung tâm Đà Nẵng - Hội An - Điện Bàn - Thăng Bình - Tam Kỳ - Núi Thành.

- Xây dựng các tuyến đường sắt địa phương kết nối các đô thị, cảng biển, cảng hàng không, các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

- Nâng cấp cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng quy mô sân bay cấp 4E. Đầu tư xây dựng cảng hàng không quốc tế Chu Lai quy mô sân bay cấp 4F.

- Xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm cảng biển - dịch vụ logistics container của miền Trung - Tây Nguyên, là đầu mối hàng hoá quan trọng của hành lang kinh tế Đông - Tây, trung tâm trung chuyển hàng hóa quốc tế.

i. Phát triển mạng lưới cấp điện

Khai thác hiệu quả các nhà máy điện hiện hữu, các nguồn năng lượng hóa thạch; thu hút đầu tư phát triển mới các nguồn điện sạch, tái tạo: điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối, điện sản xuất từ chất thải rắn, năng lượng sạch (*hydrogen, amoniac xanh,...),* các nguồn điện tự sản, tự tiêu, điện mặt trời mái nhà; phát triển có chọn lọc các dự án thủy điện; ưu tiên phát triển điện khí trong nước, phát triển các nguồn điện khí LNG nhập khẩu với quy mô phù hợp.

k. Định hướng sử dụng đất

Đến năm 2030: (1) Đất nông nghiệp: 961.207,26 ha; (2) Đất phi nông nghiệp: 223.865,90 ha; (3) Đất chưa sử dụng: 3.811,24 ha; (4) Đất sử dụng cho khu công nghệ cao[1]: 1.710 ha.

Việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất được thực hiện theo đúng quy định pháp luật và bảo đảm phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển của thành phố, phù hợp với định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực, định hướng phát triển không gian.

l. Phương án mở rộng không gian hướng biển

- Định hướng mở rộng không gian hướng biển tại các trục phát triển ven biển; thực hiện lấn biển tại những khu vực phù hợp.

- Hoạt động lấn biển chỉ thực hiện trên cơ sở điều tra, đánh giá thực tế, đảm bảo nguyên tắc không làm suy thoái, suy giảm tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, các hệ sinh thái và giữ gìn được các giá trị văn hóa - lịch sử.

[1] Đất sử dụng cho công nghệ cao không cộng tổng vào diện tích tự nhiên.